



# MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC VÀ CAO ĐẲNG HIỆN NAY

• ThS. NGUYỄN THỊ NHÀN

Trường Cao đẳng Bách khoa Hưng Yên

Trong công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá (CNH-HĐH) đất nước, Đảng ta đã khẳng định vai trò quốc sách hàng đầu của giáo dục đào tạo (GD-ĐT), trong đó yếu tố quyết định chất lượng giáo dục là đội ngũ giảng viên (Điều 15 Luật Giáo dục năm 2005). Trong quá trình phát triển kinh tế xã hội của đất nước, Đảng và Chính phủ luôn quan tâm đến giáo dục đại học (GD ĐH) nhằm đào tạo nguồn nhân lực có hàm lượng chất xám cao để tăng cường khả năng cạnh tranh của Việt Nam trên trường quốc tế. Chính vì thấy rõ tầm quan trọng của GD ĐH trong bối cảnh hiện nay, Chính phủ đã có Nghị quyết số 14 về "Đổi mới cơ bản và toàn diện nền GD ĐH Việt Nam". Cùng với sự ra đời và nâng cấp của một số trường đại học (ĐH) và CĐ (CĐ), hệ thống các trường ĐH Việt Nam đã được tăng thêm đáng kể về số lượng. Tuy nhiên, để đảm bảo chất lượng GD ĐH nhằm đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao của thị trường trong nước và quốc tế thì vẫn đề xây dựng và phát triển đội ngũ giảng viên ở các trường ĐH - CĐ rất đáng được quan tâm. Ngoài nội dung chương trình và cơ sở vật chất thiết bị dạy học (CSVС – TBDH), thì yếu tố con người, mà nòng cốt là đội ngũ giảng viên ĐH là vấn đề bức xúc nhất hiện nay.

## 1. Khái quát về đội ngũ giảng viên đại học ở nước ta

Đại hội đảng IX của Đảng đã đề ra định hướng phát triển GD - ĐT đến năm 2010 là "Tiếp tục quán triệt quan điểm GD là quốc sách hàng đầu và tạo sự chuyển biến cơ bản, toàn diện trong phát triển GD-ĐT". Định hướng này đã được cụ thể hóa trong mục tiêu của Chiến lược phát triển GD 2001-2010 với những nội dung chủ yếu là tạo chuyển biến cơ bản về chất lượng GD, ưu tiên nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực, đẩy nhanh tiến độ thực hiện phổ cập trung học cơ sở, đổi mới mục tiêu, nội dung, phương pháp, chương trình GD các cấp học và trình độ đào tạo.

Để đạt được mục tiêu trên, cần tập trung thực hiện một hệ thống giải pháp đồng bộ, trong đó, đổi mới chương trình GD, phát triển đội ngũ nhà giáo là các giải pháp trọng tâm, đổi mới quản lý GD là khâu đột phá. Sau đây xin được trình bày khái quát về đội ngũ giảng viên ĐH ở nước ta hiện nay.

### Về số lượng:

+ Kết quả đã đạt được : Độ ngũ giảng viên ĐH, CĐ tăng đều trong những năm qua và hiện có khoảng 52.125 người. Đến nay đội ngũ nhà giáo đã trưởng thành vượt bậc so với hơn 50 năm trước khi chúng ta bắt đầu xây dựng nền GD cách mạng.

+ Tồn tại, yếu kém: Xét về tổng thể, hiện nay nước ta vẫn còn thiếu nhiều giáo viên. Tính đến năm học 2002 - 2003, cả nước có 52.128 giảng viên ĐH và CĐ (tăng 3.000 người so với năm học 2001 - 2002). Giảng viên ĐH, CĐ tăng dần trong những năm gần đây, bình quân tăng mỗi năm khoảng 2.500 người. Tuy nhiên, tỉ lệ bình quân sinh viên/giảng viên ở nước ta vẫn rất cao so với các nước khác (khoảng 27 SV/GV). Nếu tăng tỉ lệ sinh viên trên một vạn dân từ 118 năm học 2000 - 2001 lên 200 vào năm 2010 thì tốc độ tăng giảng viên ĐH, CĐ cần phải đạt khoảng 8.000 người/năm (trong đó tỉ lệ giảng viên ngoài công lập sẽ vào khoảng 15% năm 2005 và 30% năm 2010).

### + Cơ cấu trình độ được đào tạo:

Khối ĐH: Cơ cấu % đội ngũ giảng viên của các trường đại học theo trình độ như sau:

- ĐH quốc gia : 35,39% TS; 24,23% ThS; 39,70% cử nhân (CN)
  - ĐH vùng: 7,10% TS; 24,23% ThS; 1,90% CN
  - ĐH công lập khác: 18,50% TS; 31,53% ThS
  - ĐH do Tỉnh quản lý: 1,19% TS; 18,98% ThS
  - ĐH ngoài công lập: 21,38% TS; 27,74% ThS
- (Nguồn: số liệu Dự án ĐH 2004)

Muốn đạt được 40% TS vào năm 2010 chúng ta cần phải có thêm trên 20-30 ngàn TS

### Về chất lượng :

Đại bộ phận nhà giáo tận tụy với nghề, có phẩm chất, đạo đức tốt, cần cù chịu khó, có ý thức phấn đấu, tinh thần trách nhiệm và quyết tâm tự bồi dưỡng để thực hiện nhiệm vụ dạy tốt, làm tấm gương tốt cho học sinh, sinh viên noi theo. Ý thức phấn đấu rèn luyện về chính trị, tư tưởng của đội ngũ nhà giáo đã có tiến bộ đáng kể, nhiều người đã được kết nạp vào Đảng, đến nay đã có khoảng 23% tổng số nhà giáo là đảng viên. Các giảng viên ĐH, CĐ đều đạt chuẩn theo quy định. Tỉ lệ đạt chuẩn trong từng bậc học, cấp học được cải thiện đáng kể và chất lượng giáo



viên, giảng viên toàn ngành đều tăng so với năm học trước. Tuy nhiên, đội ngũ giảng viên ĐH, CĐ có trình độ sau đại học còn thấp. Số lượng giáo sư, phó giáo sư trong các trường ĐH, CĐ chỉ chiếm khoảng 30% tổng số giáo sư, phó giáo sư trong cả nước (hiện nay cứ 617 sinh viên mới có một giáo sư hoặc phó giáo sư). Phần đông các giảng viên có kinh nghiệm, chuyên gia đầu ngành đều đã cao tuổi. Nguy cơ dần đến hụt hắng đội ngũ nhà giáo đầu ngành, có trình độ cao khá rõ rệt nhưng vẫn chưa có giải pháp khắc phục. Chất lượng giảng dạy của các giảng viên trẻ phần lớn chưa đạt yêu cầu, đặc biệt trong việc gắn dạy học với nghiên cứu khoa học và phục vụ sản xuất. Nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy chậm đổi mới. Trình độ đào tạo chưa theo kịp sự phát triển của khoa học công nghệ hiện đại.

Chất lượng đội ngũ nhà giáo trong việc thực hiện chức năng dạy chữ, dạy nghề, dạy làm người vẫn chưa có chuyển biến đáng kể, nặng về dạy chữ, nhẹ về dạy nghề và chưa thực sự hướng tới mục tiêu cao nhất là dạy làm người.

Việc rèn luyện về nhận thức chính trị, phẩm chất đạo đức trong đội ngũ nhà giáo chưa được coi trọng đúng mức. Hình ảnh tốt đẹp về người thầy đang có chiều hướng sút giảm trước con mắt xã hội do tình trạng một bộ phận giáo viên, giảng viên chưa toàn tâm toàn ý phục vụ sự nghiệp GD, thiếu gương mẫu về đạo đức và lối sống. Trong các nguyên nhân của tình trạng dạy thêm, học thêm tràn lan, của hiện tượng mua bằng, bán điểm có một nguyên nhân quan trọng đó là sự sa sút về đạo đức nghề nghiệp, về lương tâm người thầy của một bộ phận nhà giáo.

## 2. Định hướng phát triển đội ngũ giảng viên

Trước những nhu cầu thực tế của tất cả các trường ĐH, CĐ đòi hỏi đội ngũ giảng viên phải đảm bảo đủ về số lượng và được nâng cao về chất lượng chuyên môn. Bên cạnh đó, cần xây dựng quy hoạch, kế hoạch tổng thể về công tác bồi dưỡng giảng viên các trường CĐ, ĐH từ nay đến 2010; Hoàn thiện cơ chế tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên trẻ từ sinh viên tốt nghiệp loại giỏi, các lớp cử nhân tài năng, kĩ sư chất lượng cao.

Giảng viên cần được tạo điều kiện để tiếp cận với tri thức và các thành tựu khoa học, công nghệ mới của thế giới, được ưu tiên gửi đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí khác.

Đảm bảo số lượng giảng viên ĐH- CĐ, phấn đấu thu hẹp tình trạng hụt hắng đội ngũ giảng

viên, tăng tỉ lệ giảng viên có trình độ thạc sĩ lên 40% và trình độ tiến sĩ lên 25% vào năm 2010. Phấn đấu giảm tỉ lệ SV/GV từ 30 SV/GV hiện nay xuống còn 20 SV/GV vào năm 2010.

Bên cạnh việc tăng số lượng và chất lượng chuyên môn cần quan tâm đến đời sống tinh thần, vật chất cho giảng viên để các giảng viên yên tâm công tác.

## 3. Kết luận

Chúng ta biết rằng chất lượng GD của nhà trường phụ thuộc rất nhiều vào trình độ năng lực và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ nhà giáo. Do đó "khâu then chốt để nâng cao chất lượng GD&ĐT của mọi trường ĐH là chuẩn hoá chất lượng đội ngũ nhà giáo". Đây chính là nhiệm vụ trọng tâm của ngành GD. Đội ngũ giảng viên cả nước đang đứng trước nhiều thách thức. Nghị quyết TW2 khoá XI đã nêu: "Hiện nay sự nghiệp GD&ĐT đang đứng trước mâu thuẫn lớn giữa yêu cầu vừa phải phát triển nhanh quy mô GD&ĐT, vừa phải gấp rút nâng cao chất lượng GD&ĐT, trong khi khả năng và điều kiện đáp ứng yêu cầu còn nhiều hạn chế".

Có thể nói, các trường ĐH và CĐ hiện nay chưa đáp ứng được yêu cầu chuẩn hoá chức danh của giảng viên, chưa có các chuyên gia đầu ngành, đồng thời chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ được giao của nhà trường và yêu cầu nâng cao chất lượng GD. Đây thực sự là một bài toán khó đối với tất cả các trường ĐH và CĐ trong công cuộc xây dựng và phát triển đội ngũ giảng viên trong giai đoạn hiện nay.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật GD 2005. NXB Chính trị Quốc gia, 2005.
2. Nghị quyết 14/2005/NQ-CP về *Đổi mới cơ bản và toàn diện GD ĐH Việt Nam*.
3. Chỉ thị số 40/ CT – TW ngày 15/6/2004 của Ban Bí thư BCCTW Đảng CS Việt Nam về việc "Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý GD".
4. Nghị quyết 09/2004/NQ – CP về Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý GD.
5. Chiến lược phát triển GD 2001 – 2010 của Chính phủ.
6. Văn kiện đại hội X Đảng CS Việt Nam (4-2006).
7. Kết quả khảo sát và khuyến nghị, Dự án GD Đại học, Bộ GD và ĐT tháng 5/2004.

## SUMMARY

*The article describes in brief the current contingent of teacher educators while bringing forth orientations to the development of this contingent for the years to come.*